

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA HƯNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 20 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Chung.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đàm Văn Kiều.

2. Bà Dương Thị Vui.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 36/2021/HSST- QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với:

***\* Bị cáo:*** Tống Văn D - Sinh năm 1994, tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm x, xã M, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Tống Văn L, sinh năm 1964 và bà Dương Thị Ng, sinh năm 1967, hiện trú cả 2 đang cư trú tại Xóm x, xã M, huyện N, Nam Định; vợ; con: Chưa; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo Tống Văn D bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 24 tháng 3 năm 2021 đến ngày 27 tháng 3 năm 2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng cho đến nay; có mặt.

***\* Người làm chứng:***

1. Anh Đồng Văn N – Sinh năm: 1991; vắng mặt.

2. Anh Trần Văn Ng – Sinh năm: 1981; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2021; tại khu vực đường dong thuộc xóm x, xã M, huyện N, Nam Định; tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang Tống Văn D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đồng Văn N, sinh năm 1991, ở xóm x, xã T, huyện N, Nam Định. Thu giữ của Đồng Văn N 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu xanh, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong kí hiệu M), N khai nhận là 01 gói Heroine vừa mua của Tống Văn D với giá 200.000 đồng. Thu giữ của Tống Văn D số tiền 200.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng, có số sêri HI 19577168), D khai là tiền vừa bán 01 gói Heroine cho N mà có. Thu giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, vỏ màu xanh, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0819xxxxxx, đã qua sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng đã đưa Tống Văn D, Đồng Văn N về trụ sở Ủy ban nhân dân xã M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Tống Văn D, ở xóm x, xã M, huyện N, Nam Định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng thu giữ trong vỏ gói trên giường tại phòng ngủ tầng 2 của Tống Văn D 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu xanh, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu K); Tống Văn D khai nhận đó là 01 gói Heroine D mua về để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 395/GĐKTHS ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,021 gam; Khối lượng mẫu K: 0,087 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Tống Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 16 giờ ngày 23 tháng 3 năm 2021, Tống Văn D đi xe buýt đến khu vực ngã Sáu, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định mua của 01 người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó, D đi xe buýt về nhà, sử dụng hết 01 gói Heroine vừa mua; còn 02 gói Heroine D bán kiếm lời. Đến khoảng 08 giờ 50 phút ngày 24 tháng 3 năm 2021, Đồng Văn N gọi điện vào số điện thoại 0819xxxxxx của D hỏi mua 200.000 đồng tiền Heroine, D đồng ý và hẹn N đến đường dong thuộc xóm x, xã M, huyện N, Nam Định để giao dịch ma túy. Đến khoảng 09 cùng ngày, N đến chỗ hẹn, N đưa cho D 200.000 đồng, D cầm 200.000 đồng và đưa lại cho N 01 gói Heroine; N cầm gói Heroine thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Tổng Văn D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2021; tại khu vực đường đông thuộc xóm x, xã M, huyện N, Nam Định; Tổng Văn D có hành vi

bán trái phép 0,021 gam Heroine cho Đồng Văn N, sinh năm 1991, ở xóm xx, xã T, huyện N, Nam Định thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Tống Văn D còn cất giấu 0,087 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine Tống Văn D có hành vi mua bán trái phép là 0,108 gam.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

Như vậy hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong số 395/GĐKTHS ngày 26 tháng 3 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền 200.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng, có số seri HI 19577168) là số tiền mà bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu xanh, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0819xxxxxx là phương tiện các bị cáo dùng liên hệ để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với Đồng Văn N là người mua ma túy của Tống Văn D về sử dụng nhưng khối lượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Nghĩa Hưng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đồng Văn N là phù hợp.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Tống Văn D tại khu vực ngã Sáu, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định ngày 23 tháng 3 năm 2021, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

[7] Bị cáo Tống Văn D phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.  
Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Tống Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Tống Văn D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 395/GĐKTHS ngày 26 tháng 3 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền số tiền 200.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng, có số sêri HI 19577168).

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, vỏ màu xanh, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0819xxxxxx.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 17/5/2021.

4. Án phí: Buộc bị cáo Tống Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã M;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Phạm Văn Chung**